

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 03 tháng 9 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Tần A Sênh.

Ông: Sùng A Nhè.

Thư ký phiên toà: Ông Chảo H S- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà : Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo: Tần Sĩ P; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tần Lao S và con bà Chảo Mỹ N; Vợ: Chẻo Mỹ D; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú ngày 20 tháng 6 năm 2020, tạm giữ từ ngày 21 tháng 6 năm 2020, tạm giam từ ngày 24 tháng 6 năm 2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

***Người bị hại:**

- Ông Tần A H; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Tần A Q; sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Bản H H, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

***Người làm chứng:**

1. Ông Chẻo Diễn Ph; sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/12/2019, Tân Sĩ P sinh ngày 07/12/1993, trú tại bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu đến nhà Tân A H, sinh năm 1984, trú cùng bản (là anh trai của P) để lấy chiếc ốp điện thoại di động do con trai của H tên là Tân Minh S đã mượn trước đó chưa trả. Khi đến nhà chỉ thấy một mình con gái của H là Tân Mỹ H, sinh năm 2012 đang ở trong nhà. P đi vào trong nhà thì nhìn thấy két sắt của gia đình H để ở trong nhà và có chìa đang cắm ở ổ khóa. P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong két, khi tìm thấy chiếc ốp điện thoại di động ở trong phòng ngủ của Tân Minh S, P nhờ cháu H đem về nhà của P cho P, mục đích để P trộm cắp tài sản trong két sắt. Khi cháu H đi ra khỏi nhà, P mở vào két sắt thấy có một bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao được làm bằng bạc (bao gồm 05 vòng hình bán nguyệt, có kích cỡ khác nhau và được gắn các dây trang trí bằng bạc), bọc trong một tấm vải nhung màu đỏ. P liền lấy trộm bộ trang sức này kẹp vào nách bên trái phía trong áo khoác đang mặc rồi đóng cửa, khóa két sắt lại sau đó mang về nhà. Khoảng 30 phút sau, P mang bộ trang sức lấy trộm được của gia đình Tân A H đến thị trấn Sìn Hồ tìm chỗ bán để lấy tiền, khi một mình đi bộ đến cầu tràn (khu vực giáp ranh giữa bản B Ph và bản S L, xã T Ph) thấy Tân Cháo Pa, sinh năm 1988, trú tại bản B Ph, xã T Ph, huyện S H đang điều khiển xe ô tô tải đi hướng thị trấn Sìn Hồ, P xin đi nhờ xe của Pa để đến thị trấn Sìn Hồ. Khi đến ngã ba thuộc bản Tả Sử Trồ, xã Phăng Sô Lin, do Pa đi hướng thành phố Lai Châu nên P xuống xe, đi bộ đến thị trấn Sìn Hồ (quá trình đi nhờ xe, P không nói cho Pa biết P mang tài sản do trộm cắp đi bán). Khi đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Sìn Hồ thuộc k 3, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ. P hỏi người đi đường và biết được Tân A Q, sinh năm 1983, trú tại Bản H H, xã Ph S L, huyện S H hay mua trang sức bằng bạc. Sau đó P gọi điện thoại cho Chèo Diễn Ph, sinh năm 1973, trú cùng bản nhờ Ph chở P vào trong bản H H, xã Ph S L. Lúc này Ph đang trên đường đi bán hàng ở thị xã Mường Lay về đến khu vực bản M S Ph, xã S D Ph, huyện Sìn Hồ nên Ph đồng ý. P đợi ở khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Sìn Hồ khoảng 10 phút chưa thấy Ph đến nên P đi bộ vào bản Hoàng Hồ. Khi đi được khoảng 200m thấy Ph điều khiển xe máy đến, P chỉ đường cho Ph điều khiển xe máy chở P vào nhà Tân A Q. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đến cổng nhà Q, Ph điều khiển xe máy ra ngoài đường đợi, P mang bộ trang sức trộm cắp được vào nhà Q hỏi Q là có mua vòng cổ không, P có một bộ vòng cổ bằng bạc muốn bán, sau khi kiểm tra và thỏa thuận giá cả, Q đồng ý bộ trang sức với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), trao đổi mua bán xong, Ph điều khiển xe máy chở P về nhà.

Ngày 10/12/2019, sau khi đi làm về, Tân A H lấy chìa khóa mở két sắt của gia đình thì không mở được, mật khẩu két sắt đã bị thay đổi, H hỏi các con thì Tân Mỹ H cho biết, ngày 04/12/2019, sau khi hai vợ chồng H đi làm thì có Tân Sĩ P (là em trai của H) đến nhà tìm ốp điện thoại di động, khi tìm thấy ốp điện thoại. P nhờ H mang về nhà, khi H mang ốp điện thoại đến nhà P quay về thì thấy P đang đứng ở vị trí két sắt và thấy cửa két sắt bị mở. Nghi ngờ tài sản

trong két sắt của gia đình bị mất, ngày 12/12/2019 Tần A H viết đơn đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Tiếp nhận đơn trình báo, ngày 13/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ cử một tổ công tác đến nhà Tần A H để làm việc. Sau khi phá két sắt, kiểm đếm các tài sản trong két, Tần A H cho biết, các tài sản trong két sắt bị mất bao gồm: 11.000.000 đồng tiền mặt; 01 vòng cổ bằng bạc có một dây đeo; một bộ vòng cổ bằng bạc có 05 vòng lớn nhỏ khác nhau, có các dây tranh trí bằng bạc và 04 vòng đeo tay bằng bạc. Ngày 16/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ triệu tập Tần Sĩ P đến trụ sở làm việc và P đã khai nhận có hành vi trộm cắp một bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao được làm bằng bạc (bao gồm 05 vòng hình bán nguyệt, có kích cỡ khác nhau và được gắn các dây trang trí bằng bạc) mang đi bán cho Tần A Q trú tại Bản H H, xã Ph S L, huyện S H lấy mười triệu đồng tiêu xài cá nhân. Ngày 17/12/2019, Tần A Q sinh năm 1983, trú tại bản Hang Hồ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ 01 bộ trang sức của người dân tộc Dao bằng kim loại màu trắng gồm 05 chiếc vòng hình chữ C có kích thước khác nhau, có gắn một chùm dây bằng kim loại màu trắng có nhiều họa tiết (cũ, đã qua sử dụng) và trình bày, đồ vật trên là do Q mua của Tần Sĩ P với giá 10.000.000 đồng, Q giao nộp cho Cơ quan điều tra để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 7682/C09-P4 ngày 02/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: 01 bộ trang sức bằng kim loại màu trắng bạc bao gồm 05 chiếc vòng hình bán nguyệt (chữ “C”) có kích thước to nhỏ khác nhau gắn với 01 chùm bao gồm: 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc dạng móc xích soắn gắn bằng các móc nối kim loại màu trắng bạc với 04 chùm kim loại màu trắng bạc hình bông hoa; 09 hình khối cầu kim loại màu trắng bạc; 02 hình con cá kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 02 hình khiên kim loại màu trắng bạc có Smàu trắng, vàng gửi giám định có tổng khối lượng 584,0 gam, trong đó:

- 05 chiếc vòng hình bán nguyệt (chữ “C”) kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 90,64%, Cu 9,36%.

- 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc dạng các móc xích soắn đều là bạc (Ag), hàm lượng 99,36%.

- 04 chùm hoa kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 69,95%; Cu 30,05%.

- 09 hình khối cầu kim loại màu trắng bạc; 02 hình con cá kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh; 02 hình khiên kim loại màu trắng bạc có Smàu trắng, vàng và các móc nối kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 87,23%; Cu 12,77%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 20/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ kết luận: 01 bộ trang sức bằng kim loại màu trắng bạc bao gồm 05 chiếc vòng hình bán nguyệt (chữ “C”) có kích thước to nhỏ khác nhau gắn với 01 chùm bao gồm: 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc dạng móc xích xoắn gắn bằng các móc nối kim loại màu trắng bạc với 04 chùm kim loại màu trắng bạc hình bông hoa; 09 hình khối cầu kim loại màu trắng bạc; 02 hình con cá kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 02 hình khiên kim loại màu trắng bạc có Smàu trắng, vàng gửi giám định có tổng khối lượng 584,0 gam, trong đó:

- 05 chiếc vòng hình bán nguyệt (chữ “C”) kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 90,64%, Cu 9,36%.

- 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc dạng các móc xích xoắn đều là bạc (Ag), hàm lượng 99,36%.

- 04 chùm hoa kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 69,95%; Cu 30,05%.

- 09 hình khối cầu kim loại màu trắng bạc; 02 hình con cá kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại màu trắng bạc có Smàu xanh; 02 hình khiên kim loại màu trắng bạc có Smàu trắng, vàng và các móc nối kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim của bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình: Ag 87,23%; Cu 12,77%.

Tổng giá trị của tài sản bị trộm cắp là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-SH ngày 25 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Tần Sĩ P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tần Sĩ P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh băng dính có kích thước 21cm x 17cm (cũ, đã qua sử dụng) hiện không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho người bị hại Tần A H 01 tấm vải nhung màu đỏ, có nhiều họa tiết, kích thước 81cm x 81cm (cũ đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Tần Sĩ P: 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY NOTE 4, màu đen- xám (đều cũ, đã qua sử dụng) và 1.050.000 đồng tiền NHNN Việt Nam (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho Chẻo Diễn Ph 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu FPT màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Sau khi bị cáo Tần Sĩ P trộm cắp bộ trang sức bằng kim loại bạc (trang sức truyền thống của người dân tộc Dao). Trong kết sắt của gia đình người bị hại Tần A H, bị cáo đã khóa kết sắt lại và xoay nùm khóa mặt khóa, không mở được khóa, buộc phải đập phá để lấy tài sản bên trong dẫn đến kết sắt bị hỏng. Trong quá trình điều tra, bị cáo Tần Sĩ P và người bị hại Tần A H đã tự thỏa thuận, thống nhất Tần Sĩ P bồi thường cho gia đình Tần A H 1.000.000 đồng. Tần A H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tần A Q có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, nội dung đơn bà trình bày: Trước khi mở phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tần A Q và bị cáo Tần Sĩ P và đã tự thỏa thuận thống nhất, bị cáo Tần Sĩ P bồi thường cho Tần A Q 10.000.000 đồng (số tiền Tần A Q đã mua bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao do P trộm cắp mà có). Ngoài ra Tần A Q không đề nghị bị cáo Tần Sĩ P phải bồi thường gì thêm; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng Dân sự để công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nội

dụng hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 04/12/2019, tại nhà ở của Tần A H sinh năm 1984, trú tại bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Tần Sĩ P đã thực hiện hành vi trộm cắp một bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao, bao gồm: 05 chiếc vòng hình bán nguyệt kim loại bạc (chữ “C”) có kích thước to nhỏ khác nhau gắn với 01 chùm 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại bạc dạng móc xích xoắn gắn bằng các móc nối kim loại bạc với 04 chùm kim loại bạc hình bông hoa; 09 hình khối cầu kim loại bạc; 02 hình con cá kim loại bạc có Smàu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại bạc có Smàu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại bạc có Smàu xanh, vàng; 02 hình khiên kim loại bạc có Smàu trắng có tổng khối lượng 584,0 gam, trị giá 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) của gia đình Tần A H mang đi bán cho Tần A Q sinh năm 1983, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu lấy 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Bị cáo Tần Sĩ P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có đồng tiền với mục đích sử dụng cho bản thân, bằng mọi thủ đoạn để có tài sản bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác từ việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp một bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao có tổng trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) của gia đình ông Tần A H, trú tại bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Tần Sĩ P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị truy nã ngày 20/6/2020 bị cáo đã tự giác ra đầu thú trước cơ quan Công an và khai báo với Cơ quan công an về hành vi phạm tội của bản thân; mặt khác bị cáo Tần Sĩ P là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ am hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét

hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, khó có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh băng dính có kích thước 21cm x 17cm (cũ, đã qua sử dụng) hiện không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho người bị hại Tần A H 01 tấm vải nhung màu đỏ, có nhiều họa tiết, kích thước 81cm x 81cm (cũ đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Tần Sĩ P: 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 4, màu đen- xám (đều cũ, đã qua sử dụng) và số tiền 1.050.000 đồng tiền NHNN Việt Nam (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho Chèo Diễm Ph 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu FPT màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng). Do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 01 bộ trang sức bằng kim loại bạc bao gồm 05 chiếc vòng hình bán nguyệt (chữ “C”) có kích thước to nhỏ khác nhau gắn với 01 chùm bao gồm: 08 đoạn dây chuyền bằng kim loại bạc dạng móc xích soắn gắn bằng các móc nối kim loại bạc với 04 chùm kim loại bạc hình bông hoa; 09 hình khối cầu kim loại bạc; 02 hình con cá kim loại bạc có màu xanh, vàng; 04 hình con chim kim loại bạc có màu xanh, vàng; 05 hình đèn lồng kim loại bạc có màu xanh, vàng; 02 hình khiên kim loại bạc có màu trắng, vàng. Sau khi hoàn lại mẫu vật giám định, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Hồ đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Tần A H nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo Tần Sĩ P và Người bị hại là Tần A H đã thỏa thuận về việc bồi thường về phần trách nhiệm dân sự với nội dung giữa bị cáo Tần Sĩ P bồi thường cho ông Tần A H số tiền 1.000.000 đồng và Tần Sĩ P đã trả đủ số tiền nêu trên. Đến nay ông Tần A H không yêu cầu Tần Sĩ P phải bồi thường thiệt hại gì về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trong quá trình điều tra, bị cáo Tần Sĩ P và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tần A Q đã tự thỏa thuận thống nhất, bị cáo Tần Sĩ P bồi thường cho Tần A Q 10.000.000 đồng (số tiền Tần A Q đã mua bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao do P trộm cắp mà có). Xét thấy, sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Cần áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng Dân sự để công nhận sự thỏa thuận này.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 9 năm 2020).

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị các cấp chính quyền địa phương xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Tần Sĩ P đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; có các biện pháp phòng ngừa, tăng cường đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân khẩu trên địa bàn, nâng cao tinh thần cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản của công dân của tổ chức và tài sản Nhà nước trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Đối với Chèo Diễm Ph, sinh năm 1973, trú tại bản B Ph, xã T Ph, huyện S H, tỉnh Lai Châu là người đã dùng xe máy chở bị cáo Tần Sĩ P từ khu 3, thị trấn Sìn Hồ đến Bản H H, xã Ph S L, huyện S H. Tuy nhiên, khi chở P vào bản H H, xã Ph S L, Ph không biết P mang tài do trộm cắp mà có mang đi bán nên Chèo Diễm Ph không phạm tội.

Đối với Tần A Q sinh năm 1983, trú tại Bản H H, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh Lai Châu là người đã mua bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao giá trị 15.000.000 đồng do bị cáo Tần Sĩ P trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình trao đổi mua bán số tài sản này Q không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có nên Tần A Q không phạm tội.

Đối với việc gia đình người bị hại Tần A H trình báo, ngoài bộ trang sức truyền thống của người dân tộc Dao này, gia đình còn bị mất các tài sản, bao gồm: 11.000.000 đồng tiền mặt, 01 vòng cổ bằng kim loại bạc có một dây đeo và 04 vòng đeo tay bằng kim loại bạc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, không đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh Tần Sĩ P là người đã trộm cắp các tài sản này nên không xem xét xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: bị cáo Tần Sĩ P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Tần Sĩ P: **01** (một) năm **03** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 21 tháng 6 năm 2020.

3. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Tần Sĩ P và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tần A Q, bị cáo phải bồi thường cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 10.000.000 đồng.

5. Về Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh băng dính có kích thước 21cm x 17cm (cũ, đã qua sử dụng) hiện không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho người bị hại Tần A H 01 tấm vải nhung màu đỏ, có nhiều họa tiết, kích thước 81cm x 81cm (cũ đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Tần Sĩ P: 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 4, màu đen- xám (đều cũ, đã qua sử dụng) và số tiền 1.050.000 đồng tiền NHNN Việt Nam (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho Chèo Diễn Ph 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu FPT màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng). Do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(tình trạng tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, giữa Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2020).

6. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 9 năm 2020).

8. Về biện pháp ngăn chặn:

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 9 năm 2020).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Tả Phìn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Phan Hồng Ngoãn